

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 125/2022/HS-ST

Ngày 30-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh;

2. Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177A/2022/QĐST ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: **Bùi Phú Ph** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: xã L, huyện B, tỉnh B1; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Bùi O và bà Đoàn Thị E. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1168 ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Công an thành phố Biên Hòa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Lê Đình Anh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02 tháng 6 năm 2021, anh Lê Đình Anh T (sinh năm 1983, ngụ tại khu phố 4, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) điều khiển chiếc xe ô tô tải biển số 60C-488.80 về nhà tại địa chỉ trên thì phát hiện có 02 chiếc ghế đá của anh Bùi Tiến Ph (sinh năm 1985, ngụ tại khu phố 8B, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) đặt tại vị trí anh T thường đậu xe nên giữa anh T và anh Ph xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Anh Ph dùng một cây gậy sắt (loại 03 khúc) bằng kim loại đánh T nhưng không trúng, sau đó anh T chạy về nhà lấy 01 cây búa bằng sắt (có cán bằng gỗ, loại 05kg) đập bẻ 02 chiếc ghế đá trên, anh Ph chạy lại cản ngăn không cho anh T đập thì bị anh T dùng tay nắm 01 cái trúng vào mặt. Lúc này, anh Ph gọi điện thoại báo cho Bùi Phú Ph (là em ruột của anh Ph) biết, Ph chạy về nhà nhìn thấy anh Ph bị sưng mắt và hỏi chuyện thì được biết anh Ph bị anh T đánh nên Phước ra ngoài cầm 01 chiếc mũ bảo hiểm đập vỡ tấm kính chắn gió cửa phụ phía bên phải của xe ô tô tải biển số 60C-488.80. Sau đó, anh T đã đến trình báo Công an phường Tân Biên lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố, điều tra xử lý.

(Lời khai của bị can tại các bút lục số: 50-57); (Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại các bút lục số: 30-35, 36-41);

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 cái mũ bảo hiểm, tạm giữ của bị can Bùi Phú Ph, là công cụ bị can Phước đã sử dụng để thực hiện tội phạm; (Bút lục số: 27);
- 01 cái búa bằng sắt (có cán bằng gỗ, loại 05kg), tạm giữ của anh Lê Đình Anh T, là công cụ anh T sử dụng để đập 02 chiếc ghế đá; (Bút lục số: 26);
- 01 cây gậy sắt (03 khúc), tạm giữ của anh Bùi Tiến Ph, là hung khí anh Ph đã sử dụng để đánh T. (Bút lục số: 28);

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 416/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 tấm kính cửa phụ phía bên phải ô tô tải biển số 60C-482.80 trị giá là 2.794.800 đồng (Hai triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, tám trăm đồng)”. (Bút lục số: 11-14);

Về dân sự: Người bị hại là anh Lê Đình Anh T đã được gia đình bị can Bùi Phú Ph bồi thường số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. (Bút lục số: 40-41).

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 70/CT-VKSBH ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Bùi Phú Ph về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 178 và các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Bùi Phú Ph từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại Lê Đình Anh T vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án và đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại khu vực nhà số 192/3, khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Bùi Phú Ph đã có hành vi dùng mũ bảo hiểm đập vỡ 01 tấm kính cửa phụ phía bên phải của ô tô tải biển số 60C-482.80 của anh Lê Đình Anh T, trị giá tài sản bị hủy hoại là 2.794.800 đồng (Hai triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Bùi Phú Ph phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 70/CT-VKSBH ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Bùi Phú Ph về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Ngoài ra, cha mẹ bị cáo có bệnh nền nặng hiện do bị cáo trực tiếp chăm sóc (có bệnh án, được xác nhận của chính quyền địa phương ngày 25/02/2022); thuộc trường hợp được quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Bùi Phú Ph mà chỉ cần phạt tiền là đủ để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Người bị hại là anh Lê Đình Anh T đã được bị cáo Bùi Phú Ph bồi thường số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Đối với 01 cái mũ bảo hiểm; 01 cái búa sắt (có cán bằng gỗ, loại 05kg), 01 cây gậy sắt (Loại 03 khúc) là công cụ bị cáo, bị hại và người liên quan dùng vào việc phạm tội và hành vi trái pháp luật, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hành vi của Lê Đình Anh T sử dụng búa đập 02 chiếc ghế đá và dùng tay đánh anh Bùi Tiến Ph, do anh Ph bị thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích; giá trị tài sản thiệt hại 02 ghế đá dưới 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); nhân thân anh T chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Lê Đình Anh T là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi của anh Bùi Tiến Ph sử dụng gậy ba khúc bằng sắt đánh Lê Đình Anh T, do anh T không có thương tích và không yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Bùi Tiến Ph là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp nhưng đề nghị mức hình phạt là tương đối nặng như

nhận định trên nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần để đảm bảo tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

- Đối với phần trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Phú Ph phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Bùi Phú Ph** 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái búa sắt (có cán bằng gỗ, loại 05kg), 01 cây gậy sắt (loại ba khúc) và 01 chiếc mũ bảo hiểm.

Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 02 năm 2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Phú Ph phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Lê Đình Anh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA